TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thạo;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bắc; ông Vi Quang Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Sầm Thị Thao – Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện S, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST - HS, ngày 12 tháng 3 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 10/TB – TA ngày 22/4/2024 đối với bị cáo:

Phùn Văn T, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2000 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùn Văn C, sinh năm 1980 và bà Phùn Thị N, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 40 phút, ngày 20/12/2023, tại đoạn đường Q ở thôn T, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện Nguyễn Văn K và Phùn Văn T ngồi trên xe mô tô không rõ biển kiểm soát. Tổ công tác tiếp cận kiểm tra thì Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Phùn Văn T vứt xuống cách mép đường bê tông khoảng 30cm, 01 gói giấy bạc, mặt ngoài màu bạc, mặt trong màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra gói giấy bạc thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất cục bột màu trắng (Phùn Văn T khai chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng nêu vào phong bì thư ký hiệu "A" và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùn Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy rồi đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an huyện S để điều tra. Kết quả xét nghiệm: Phùn Văn T dương tính với ma túy Heroine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùn Văn T nhưng không thu giữ gì.

Tiến hành trưng cầu giám định chất cục bột màu trắng đã thu giữ cho kết quả:

Bản Kết luận giám định số 2567/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: *"Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng được hàn kín là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,259gam"*.

Tại bản cáo trạng số 09/CT–VKS ngày 12/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Phùn Văn Thìn về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Phùn Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án, trong giai đoạn điều tra, truy tố. Hội đồng xét xử thấy: Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên toà bị cáo T khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2023, T đang đi bộ trên đường tỉnh lộ 291 thuộc thôn N, xã T, huyện S thì gặp K điều khiển xe mô tô đi đến, và rủ T đi chơi, T đồng ý. K chở T xuống xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Khi đi đến thôn B, xã B, huyện L, K dừng xe, bảo với T quay xe mô tô đợi K đi mua đồ (tức là mua ma túy). T đứng đợi K khoảng 03 phút sau, K quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy Heroine và bảo T cầm hộ. K điều khiển xe mô tô chở T đi về huyện S. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã C, huyện S, K cùng T lên 01 ngôi nhà bỏ hoang, cả hai sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, K hàn lại túi nilon chứa ma túy chưa sử dụng hết, lấy giấy bạc bọc lại rồi đưa cho T cầm. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở T về nhà, khi đến quán T1, K dừng xe vào quán mua nước uống thì bị kiểm tra, bắt giữ. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, bị cáo không kêu oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, người sử dụng ma túy là một trong những nguyên nhân lây lan một số

bệnh nguy hiểm và phát sinh các tội phạm khác. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,259 gam Heroine, như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Phùn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 09/CT–VKS ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Phùn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

Quá trình diều tra và tại phiên tòa, T khai Nguyễn Văn K dùng xe mô tô chở T đi mua ma túy tại xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang về cùng nhau sử dụng tại 01 ngôi nhà bỏ hoang trên đồi cây keo thuộc thôn T, xã C, huyện S. Sau khi sử dụng ma túy, K đưa cho T cầm hộ số ma túy chưa sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa T và K nhưng K không thừa nhận lời khai của T. Quá trình điều tra cũng không chứng minh lời khai của T nên không có căn cứ để xử lý đối với K về hành vi đồng phạm với T.

[5] Vật chứng của vụ án gồm có: Phong bì thư ký hiệu "A", bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng chứa chất ma túy Heroine sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng K1 Công an tỉnh B đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Án phí: Bị cáo phải phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tai Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Phùn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

2. Tịch thu tiêu hủy Phong bì thư ký hiệu "A", bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng chứa chất ma túy Heroine sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng K1 Công an tỉnh B

3. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Bắc Giang;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND huyện S;*
- *Công an huyện S;*
- *Chi cục THADS huyện S;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNVLQ đến vụ án.*
- *Lưu hồ sơ, VPTA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thạo